ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7254 /QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung dự án: GPMB + Xây dựng phần còn lại đường Lê Lợi và các tuyến đường tiếp giáp Công viên Xoài, phường Tân Phú *(nay là phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai)*, đợt 1

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai) quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai) ban hành quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là Ủy ban nhân dân thành phố) quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức, thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 27/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Giải phóng mặt bằng + Xây dựng phần còn lại đường Lê Lợi và các tuyến đường tiếp giáp Công viên Xoài, phường Tân Phú (nay là phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Công văn số 1271/UBND-KTNS ngày 21/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc áp dụng Bảng giá đất kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Công văn số 1951/UBND-KTNS ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của 02 tỉnh Đồng Nai và Bình Phước (cũ) sau khi sáp nhập;

Căn cứ Công văn số 1757/UBND-KTNS ngày 02/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc thực hiện trình tự, công tác phối hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Công văn số 3690/UBND-KTN ngày 12/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/1/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 3887/UBND-KTNS ngày 16/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc xử lý giá đất để tính tiền bồi thường về đất và áp dụng chính sách hỗ trợ liên quan đến bảng giá đất khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: GPMB + Xây dựng phần còn lại đường Lê Lợi và các tuyến đường tiếp giáp Công viên xoài, phường Tân Phú;

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Phước về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: GPMB + Xây dựng phần còn lại đường Lê Lợi và các tuyến đường tiếp giáp Công viên xoài, phường Tân Phú (nay là phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai), đợt 1;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 4864/TTr-KTHT&ĐT ngày 10/11/2026 và Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Xoài tại Công văn số 1345/TTPTQĐ.CNĐX-BT ngày 28/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: GPMB + Xây dựng phần còn lại đường Lê Lợi và các tuyến đường tiếp giáp Công viên xoài, phường Tân Phú *(nay là phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai)*, đợt 1, cụ thể như sau:

I. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung đối với dự án: GPMB + Xây dựng phần còn lại đường Lê Lợi và các tuyến đường tiếp giáp Công viên xoài, phường Tân Phú (nay là phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai), đợt 1.

1. Tổng diện tích đất thu hồi:

**** Nội dung trước khi điều chỉnh:***

"1. Tổng diện tích đất thu hồi: 3.946,8 m².

Trong đó:

- Đất ở tại đô thị: 39,7 m².

- Đất trồng cây lâu năm: 3.907,1 m².

- Địa chỉ thu hồi đất: Phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai.**"**

****Nay Điều chỉnh thành:***

"1. Tổng diện tích đất thu hồi: 3.946,8 m².

Trong đó:

- Đất ở tại đô thị: 339,7 m².

- Đất trồng cây lâu năm: 3.607,1 m².

- Địa chỉ thu hồi đất: Phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai.**"**

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh loại đất bồi thường (từ đất trồng cây lâu năm thành đất ở tại đô thị) theo Công văn số 4260/UBND-KT ngày 19 tháng 8 năm 2026 và Giấy xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi số 530/GXĐNG&TS ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Phước.

2. Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi: Không phát sinh.

3. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (nếu có): Không phát sinh.

4. Thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn: Không phát sinh.

5. Phương án bố trí tái định cư (nếu có): Không phát sinh.

6. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: Không phát sinh.

7. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: Không phát sinh.

8. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung: 3.409.887.264 đồng.

(Bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm lẻ chín triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn, hai trăm sáu mươi bốn đồng).

Trong đó:

8.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho các hộ gia đình, cá nhân: 3.343.026.729 đồng.

(Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm bốn mươi ba triệu, không trăm hai mươi sáu ngàn, bảy trăm hai mươi chín đồng).

Bao gồm:

- Bổ sung bồi thường về đất ở tại đô thị: 3.090.000.000 đồng.

- Bổ sung bồi thường về đất trồng cây lâu năm: 238.129.080 đồng.

- Bổ sung bồi thường cây trồng, vật nuôi: 14.897.649 đồng.

(Kèm theo Bảng tổng hợp chi tiết)

8.2. Kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung (8.1x2%): 66.860.535 đồng.

(Bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi ngàn, năm trăm ba mươi lăm đồng).

Trong đó:

- Chi phí chi trả cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Xoài (8.2x85%): 56.831.455 đồng.

- Chi phí chi trả cho Ủy ban nhân dân phường Bình Phước (8.2x15%): 10.029.080 đồng.

9. Tiến độ thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung.

10. Nguồn kinh phí thực hiện dự án: Vốn ngân sách thành phố.

II. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung khi Nhà nước thu hồi đất.

(Kèm theo Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư)

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan.

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Xoài:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình giao thông thành phố và Trưởng khu phố nơi có đất thu hồi phổ biến và niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, Nhà văn hóa khu phố nơi có đất thu hồi, đảm bảo theo đúng quy định.

- Trực tiếp giao Quyết định này đến tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) *(có Biên bản giao nhận cụ thể)*; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập Biên bản cụ thể.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tiến hành rà soát lại toàn bộ thành phần hồ sơ, số liệu kiểm kê áp giá, trình tự, thủ tục liên quan đến nội dung phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung tại Quyết định này, đảm bảo đúng, đủ theo quy định. Chỉ được thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ khi đã đảm bảo đúng, đủ điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật hiện hành.

- Tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

- Quản lý chặt chẽ diện tích đất đã được giải phóng mặt bằng.

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án, đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chịu trách nhiệm về kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục, các số liệu, nội dung và thành phần hồ sơ trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung này, đảm bảo theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ, chứng từ gốc và các văn bản liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đúng theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường:

- Chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất và các nội dung khác có liên quan các thửa đất, đảm bảo đúng theo quy định và thẩm quyền; tiếp tục rà soát lại các nội dung đã xác nhận, xác nhận bổ sung; trường hợp phát hiện có sai sót, chưa phù hợp, làm ảnh hưởng đến việc xác định điều kiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì phải kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, điều chỉnh theo quy định; không để xảy ra tình trạng xác nhận không chính xác dẫn đến chi trả sai đối tượng, sai chính sách, gây thất thoát ngân sách nhà nước.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và trước pháp luật về nội dung, số liệu, kết quả thẩm định trình bổ sung tại Quyết định này *(bao gồm nội dung bổ sung tại các Phương án chi tiết)*, đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục, theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, tiếp tục theo dõi, rà soát hồ sơ, tài liệu và các nội dung đã tham mưu xác nhận, thẩm định, trình phê duyệt hoặc bổ sung; trường hợp phát hiện có sai sót, chưa đầy đủ hoặc có nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật, kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, xử lý theo đúng quy định và thẩm quyền.

3. Đề nghị Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình giao thông thành phố:

- Bố trí vốn đầy đủ, kịp thời để chi trả cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan *(nếu có)* theo đúng quy định sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung được phê duyệt.

- Trường hợp chậm hoặc bố trí vốn không đầy đủ, không kịp thời làm ảnh hưởng đến tiến độ chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo Phương án được phê duyệt bổ sung, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm đối với các kiến nghị, khiếu nại và các nghĩa vụ tài chính phát sinh do việc chậm hoặc không bố trí vốn theo quy định.

4. Trưởng khu phố nơi có đất thu hồi:

- Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Xoài thực hiện niêm yết công khai Quyết định này tại Nhà văn hóa khu phố nơi có đất thu hồi, đảm bảo đúng quy định.

- Tuyên truyền, thông tin rộng rãi trên các nhóm Zalo khu dân cư, thông báo tại các buổi sinh hoạt khu phố,… để Nhân dân trên địa bàn nắm bắt đầy đủ các thông tin, nội dung liên quan dự án, đồng thời thực hiện tốt công tác bàn giao mặt bằng theo Phương án đã được phê duyệt.

5. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan *(nếu có)* có trách

nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân phường Bình Phước thực hiện đúng, đủ các nội dung quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng dự án.

6. Văn phòng HĐND và UBND phường: Đăng tải Quyết định này lên Trang thông tin điện tử phường Bình Phước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Thủ trưởng các đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Xoài, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình giao thông thành phố; Trưởng khu phố nơi có đất thu hồi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Trung tâm PTQĐ thành phố;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- UBMTTQVN phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Trung tâm PVHCC phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- LĐVP, CV: KT, CNTT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC T.P ĐỒNG NAI

Đào Đình Chí